

Số: /BC-STP

An Giang, ngày tháng năm 2026

## BÁO CÁO

### **Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định số lượng, quy trình xét chọn, hợp đồng trách nhiệm cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh An Giang**

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1466/SYT-CCDS ngày 06/3/2026 của Sở Y tế về việc thẩm định nội dung dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định số lượng, quy trình xét chọn, hợp đồng trách nhiệm cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh An Giang. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

#### **I. TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP VÀ TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT**

Tại điểm a khoản 2 Điều 8 Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số, quy định:

##### **“Điều 8. Tổ chức thực hiện**

2. Căn cứ vào đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương, Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định số lượng, quy trình xét chọn, hợp đồng trách nhiệm, mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số theo quy định;”.

Tại điểm a khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định:

##### **“2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:**

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;”.

Căn cứ các quy định trên, việc cơ quan soạn thảo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định số lượng, quy trình xét chọn, hợp đồng trách nhiệm cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh An Giang là phù hợp và đúng thẩm quyền.

## II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA DỰ THẢO

### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định số lượng, quy trình xét chọn, hợp đồng trách nhiệm cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh An Giang.

### 2. Đối tượng áp dụng

a) Cộng tác viên dân số thuộc khóm, ấp, khu phố (sau đây gọi chung là ấp) trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, xét chọn, ký hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh An Giang.

## III. DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Tại phần tên gọi dự thảo Quyết định, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “*Quy định số lượng*” thành “*Ban hành Quy định số lượng*” cho phù hợp.

2. Tại phần căn cứ, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung căn cứ “*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*” vào sau căn cứ thứ 2 cho đầy đủ.

3. Tại đoạn cuối phần căn cứ, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành*” thành “*Ủy ban nhân dân ban hành*” cho đúng theo Mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

4. Tại Điều 2 và Điều 3, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung tên Điều 2 và Điều 3 cho đầy đủ như sau:

**“Điều 2. Hiệu lực thi hành**

**Điều 3. Tổ chức thực hiện”**

## IV. DỰ THẢO QUY ĐỊNH

1. Tại tên dự thảo Quy định, đề nghị cơ quan soạn thảo không trình bày dấu gạch ngang phía dưới tên dự thảo Quy định cho đúng theo Mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

2. Tại khoản 1 Điều 1, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “*Quy định số lượng*” thành “*Quy định này quy định số lượng*” cho phù hợp.

3. Tại điểm a khoản 1 Điều 3, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “*Quyết định này*” thành “*Quy định này*” cho phù hợp.

4. Tại điểm b khoản 1 Điều 3, đề nghị cơ quan soạn thảo không nêu cụm từ “(sau đây gọi tắt là *Thông tư số 02/2021/TT-BYT*)” vì thừa, không cần thiết.

5. Tại điểm b khoản 2 Điều 3, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “*tổng hợp danh sách và hồ sơ công tác viên dân số hợp lệ*” thành “*tổng hợp danh sách và hồ sơ hợp lệ*” cho phù hợp; điều chỉnh cụm từ “*Chủ tịch/Phó Chủ tịch*” thành “*Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch*” cho phù hợp.

6. Tại Điều 3, đề nghị cơ quan soạn thảo bố cục Điều 3 thành 02 Điều cho phù hợp như sau:

**“Điều 3. Nguyên tắc xét chọn công tác viên dân số**

1. *Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, công bằng và đúng theo quy trình xét chọn tại Quy định này.*

2. *Việc xét chọn công tác viên dân số phải đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 02/2021/TT-BYT quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của công tác viên dân số.*

3. *Ưu tiên xét chọn ... (các Chi hội trưởng: Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Chữ thập đỏ; Bí thư Chi đoàn).*

4. *Trường hợp các tiêu chí xét chọn bằng nhau thì Trạm Y tế xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã) tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.*

**Điều 4. Quy trình xét chọn công tác viên dân số**

1. *Căn cứ nhu cầu tuyển chọn công tác viên, Trạm Y tế cấp xã phối hợp áp, nơi có nhu cầu xét chọn công tác viên dân số tiến hành thông báo, niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; Trạm Y tế cấp xã, Trụ sở áp; đồng thời thông báo trên hệ thống truyền thanh cấp xã.*

2. *Kết thúc thời gian thông báo, Trạm Y tế cấp xã tổng hợp danh sách và hồ sơ hợp lệ để tiến hành xét chọn đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định. Thành phần Hội đồng xét chọn gồm:*

a) *Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Trưởng ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển), Chủ tịch Hội đồng.*

b) *Lãnh đạo Trạm Y tế cấp xã phụ trách công tác dân số, Phó Chủ tịch Hội đồng.*

c) *Cán bộ dân số cấp xã, Thư ký.*

d) *Thành viên là viên chức dân số cấp xã và cán bộ các đơn vị có liên quan (do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định).*

3. Sau khi kết thúc xét chọn cộng tác viên dân số, Trạm Y tế cấp xã tổng hợp danh sách được chọn trình Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt danh sách cộng tác viên mới.

4. Sau khi có Quyết định ... để theo dõi số lượng, biến động cộng tác viên dân số.”.

7. Tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 3 Điều 5, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “*Quyết định này*” thành “*Quy định này*” cho phù hợp.

8. Tại điểm c khoản 1 Điều 5, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “*Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu*” thành “*Ủy ban nhân dân cấp xã*” cho thống nhất toàn văn bản.

9. Tại điểm c khoản 3 Điều 5, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “*Trường hợp có phát sinh cộng tác viên dân số mới thì tiến hành quy trình xét chọn theo quy định*” thành “*Trường hợp có phát sinh nhu cầu tuyển chọn cộng tác viên dân số mới thì tiến hành quy trình xét chọn theo quy định*” cho phù hợp.

10. Tại Điều 6, đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ cục Điều 6 thành 03 khoản cho đúng quy định về cách trình bày điều, khoản, điểm; điều chỉnh cụm từ “*Quyết định này*” thành “*Quy định này*” cho phù hợp; điều chỉnh lỗi đánh máy cụm từ “*trách nhiệm*” thành “*trách nhiệm*”; điều chỉnh dấu (./) ở cuối đoạn thành dấu chấm (.) cho đúng theo Mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Có thể tham khảo trình bày cho phù hợp như sau:

“1. Đối với những địa bàn đã có cộng tác viên dân số đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn từ trước thời điểm Quy định này có hiệu lực thì các đơn vị thực hiện ký hợp đồng trách nhiệm và tiếp tục sử dụng (nếu chưa ký hợp đồng).

2. Đối với cộng tác viên dân số đã được ký hợp đồng trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ và được chi hỗ trợ thì tiếp tục thực hiện hợp đồng trách nhiệm đã ký.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Y tế tổng hợp để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.”.

11. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh số thứ tự các Điều cho phù hợp.

## V. DỰ THẢO TỜ TRÌNH

1. Tại đoạn đầu dự thảo Tờ trình, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “*Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định ban hành Quy định*” thành “*Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định ban hành Quy định*” cho phù hợp.

2. Tại khoản 1 Mục I, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “*tại điểm a khoản 2 Điều 8. Trách nhiệm của Sở Y tế*” thành “*tại điểm a khoản 2 Điều 8 quy định trách nhiệm của Sở Y tế*” cho phù hợp.

3. Tại khoản 1 Mục V, đề nghị cơ quan soạn thảo không nêu dấu phẩy (,) sau cụm từ “*Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND*” cho phù hợp.

4. Tại đoạn cuối dự thảo Tờ trình, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “*Trên đây là Tờ trình Quyết định*” thành “*Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định*” cho đầy đủ.

5. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định và dự thảo Quy định, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh dự thảo Tờ trình thống nhất với dự thảo Quyết định và dự thảo Quy định.

## **VI. ĐỐI VỚI BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH**

1. Tại trích yếu nội dung Bản so sánh, thuyết minh, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung cụm từ “**NGÀY 25/01/2021**” vào sau cụm từ “**THÔNG TƯ SỐ 02/2021/TT-BYT**” cho đầy đủ.

2. Tại tên cột thứ nhất, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “**THÔNG TƯ SỐ 02/2021/TT-BYT, CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**” thành “**THÔNG TƯ SỐ 02/2021/TT-BYT NGÀY 25/01/2021 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**” cho đầy đủ.

## **VII. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC SOẠN THẢO VĂN BẢN**

1. Ngày 30/01/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 420/QĐ-UBND ban hành danh mục Quyết định quy định chi tiết và nội dung giao quy định tại Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030; Thông tư số 02/2021/TT-BYT quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Cơ quan soạn thảo đã gửi lấy ý kiến các đơn vị có liên quan đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định số lượng, quy trình xét chọn, hợp đồng trách nhiệm cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh An Giang; đăng tải hồ sơ dự thảo Quyết định trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến; tổng hợp kết quả, giải trình, tiếp thu các ý kiến góp ý trước khi gửi Sở Tư pháp thẩm định.

## **VIII. KẾT LUẬN**

Dự thảo Quyết định đảm bảo điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, quyết định thông qua trong trường hợp rà soát, điều chỉnh các ý kiến tại Mục III, Mục IV, Mục V, Mục VI của Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDTHPL, dtcnhung.

**GIÁM ĐỐC**

**Trịnh Tuấn Ngọc**